

Bản án số: 307/2024/HS-ST.
Ngày: 25/12/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP R - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Lệ Nga.

2. Bà Đoàn Thị Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn – Cán bộ Tòa án nhân dân Tp R.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp R: Ông Trần Thanh Phong – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 338/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2024/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tăng Khánh D**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1992; Nơi sinh: huyện Mỏ Cày- tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 94A Phan Đăng Lưu, phường An Bình, Tp R, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Tăng Văn Chầy – sinh năm 1963. Con bà: Lý Ngọc Thuận – sinh năm 1968; Vợ: Cái Thị Hiền, sinh năm 1991; Con 02 người lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2020.

- Tiền án: Ngày 17/12/2010, bị Tòa án nhân dân Tp R xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 28/10/2012, chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích.

- Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 07/9/2024. Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Bà **Cái Thị Hiền**, sinh năm 1991 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 18 ấp Phước Hòa, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư **Phạm Văn Triều Anh**, Văn phòng luật sư Đoàn Công Thiện thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang (Có mặt)

*** Người bị hại:** Ông **Nguyễn Văn Pháo**, sinh năm 1986 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 43 Ngô Thời Nhiệm, phường An Bình, Tp R, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng:** Ông **Nguyễn Minh Kiệt**, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 45/4/3 Ngô Thời Nhiệm, phường An Bình, Tp R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 7/11/2023 Tăng Khánh D phát hiện căn nhà không số của anh Nguyễn Văn Pháo tại hẻm 81, đường Trương Định, phường An Bình có cổng rào, khung nhà tiền chế bằng kim loại không có người trông coi thì D nảy sinh ý định lấy trộm các tài sản trên. Do tài sản định lấy trộm là vật nặng và cổng kèn nên D đến nhà Nguyễn Minh Kiệt rủ Kiệt đi lấy trộm cùng mình thì Kiệt đồng ý. Sau khi chuẩn bị kềm, búa, xà beng để làm công cụ tháo dỡ cả hai điều khiển xe lô đầu kéo có gắn động cơ (xe ba gác) do Kiệt thuê của anh Dương Hồng Khanh trước đó (anh Khanh không biết việc Kiệt dùng tài sản của mình vào việc phạm tội) đến khu đất của anh Pháo. Khi đến, cả hai dùng công cụ mang theo tháo dỡ cổng rào và các khung, trụ (cột) bằng kim loại của nhà tiền chế xuống. Tháo dỡ xong, cả hai dùng xe ba gác chuyên 04 cánh cổng rào bằng kim loại đến 01 khu đất trống ở đường Ngô Thị Sĩ cất giấu rồi tiếp tục quay lại định vận chuyển các các khung, trụ của nhà tiền chế đi cất giấu thì bị anh Pháo phát hiện. Khi đó, D và Kiệt bỏ lại xe ba gác, nhanh chóng tẩu thoát. Đến ngày 09/11/2023, anh Pháo đến Công an phường An Bình trình báo sự việc, Ngày 10/11/2023, Cơ quan Công an triệu tập Nguyễn Minh Kiệt làm việc, Kiệt thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đồng thời chỉ nơi cất giấu tài sản lấy trộm để Cơ quan Công an thu hồi. Ngày 06/12/2023, Tăng Khánh D, bị Cơ quan điều tra triệu tập làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 05/12/2023, Tăng Khánh D, Nguyễn Minh Kiệt bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để phục vụ điều tra. Sau đó, Tăng Khánh D bỏ trốn, đến ngày 07/9/2024 bị bắt theo Quyết định truy nã số 976, ngày 25/3/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp R, tỉnh Kiên Giang.

Đối với Nguyễn Minh Kiệt, ngày 25/4/2024 đã bị Tòa án nhân dân Tp R đưa ra xét xử. Tại Bản án số 88, ngày 25/4/2024, Tòa án nhân dân Tp R đã tuyên bố Nguyễn Minh Kiệt phạm tội Trộm cắp tài sản, xử phạt Nguyễn Minh Kiệt mức án 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

*** Việc thu giữ vật chứng, tài liệu, đồ vật:**

- 01 xe lô đầu kéo, máy Honda, số máy: 162NK-2/1G00 5610*, 175cm³ đã qua sử dụng, hư hỏng nhiều vị trí trên thân xe.

- 04 cánh cửa cổng bằng kim loại (sắt) rộng ruột có kích thước bằng nhau; kích thước ngang 1,5m, cao 2,4m; đặc điểm mỗi cánh được cấu tạo gồm: 4 thanh

ngang 4cm x 8cm, dài 1,5m; 02 thanh đứng 4cm x 8cm, cao 2,4m; 14 thanh đứng 2cm x 4cm, cao 2,4m; kim loại màu xám, đã qua sử dụng.

- 02 thanh đà dọc hình trụ vuông bằng kim loại (sắt) rỗng ruột có kích thước bằng nhau; đặc điểm mỗi thanh đã là 30cm x 6,9m; mỗi cây đã có 4 thanh sắt bằng nhau, lắp ráp có kích cỡ 3cm x 3cm dài 6,9m; thanh trời ngang 3cm x 3cm dài 24cm có 36 đoạn; thanh giằng chéo 1cm x 2cm, dài 60cm có 16 đoạn (đã qua sử dụng).

- 04 (Bốn) cột hình trụ vuông bằng kim loại (sắt) rỗng ruột có kích thước bằng nhau là 30cm x 3,1m, kích thước kim loại được lắp ráp: 01 cột có 4 thanh kim loại 3cm x 3cm, dài 3,1m; thanh giằng ngang 3cm x 3cm, dài 24cm có 24 đoạn; thanh giằng chéo 1cm x 2cm, dài 60cm, có 10 đoạn (đã qua sử dụng).

- 02 (Hai) thanh đà kiềng ngang bằng kim loại rỗng ruột có kích thước 45cm x 3m được cấu tạo bằng nhiều thanh kim loại có kích thước: 01 thanh 4cm x 8cm, dài 3m; 01 thanh 4cm x 4cm, dài 3m; thanh giằng đứng 4cm x 4cm, dài 30cm, có 5 đoạn; thanh giằng chéo 2cm x 4cm, dài 60cm, có 5 đoạn (Đã qua sử dụng).

- 02 (Hai) thanh đà kiềng dọc bằng kim loại rỗng ruột có kích thước 45cm x 6.9m, 01 thanh đà có kết cấu gồm 2 thanh: 01 thanh kích thước 4cm x 8cm, dài 6,9m; 01 thanh 4cm x 4cm, dài 6,9m; thanh giằng đứng 3cm x 3cm, dài 30cm, có 9 đoạn; thanh giằng chéo 2cm x 4cm, dài 60cm, có 10 đoạn (Đã qua sử dụng),

*** Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 192/KL-HĐĐGTS, ngày 25/11/2022** của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Tp R, kết luận:

- 04 cánh cửa cổng bằng kim loại (sắt) rỗng ruột có kích thước bằng nhau; kích thước ngang 1,5m, cao 2,4m; đặc điểm mỗi cánh được cấu tạo gồm: 4 thanh ngang 4cm x 8cm, dài 1,5m; 02 thanh đứng 4cm x 8cm, cao 2,4m; 14 thanh đứng 2cm x 4cm, cao 2,4m; kim loại màu xám, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 07/11/2023, có giá trị 500.000 đồng/cánh, **04 cánh là 2.000.000 đồng.**

- 02 thanh đà dọc hình trụ vuông bằng kim loại (sắt) rỗng ruột có kích thước bằng nhau; đặc điểm mỗi thanh đã là 30cm x 6,9m; mỗi cây đã có 4 thanh sắt bằng nhau, lắp ráp có kích cỡ 3cm x 3cm dài 6,9m; thanh chỏi ngang 3cm x 3cm dài 24cm có 36 đoạn; thanh giằng chéo 1cm x 2cm, dài 60cm có 16 đoạn (đã qua sử dụng), tại thời điểm ngày 07/11/2023 có giá trị 97.000 đồng/thanh, **02 thanh là 194.000 đồng.**

- 04 (Bốn) cột hình trụ vuông bằng kim loại (sắt) rỗng ruột có kích thước bằng nhau là 30cm x 3,1m, kích thước kim loại được lắp ráp: 01 cột có 4 thanh kim loại 3cm x 3cm, dài 3,1m; thanh giằng ngang 3cm x 3cm, dài 24cm có 24 đoạn; thanh giằng chéo 1cm x 2cm, dài 60cm, có 10 đoạn (đã qua sử dụng), tại thời điểm ngày 07/11/2023, có giá trị 277.000 đồng/cột, **04 cột là 1.108.000 đồng.**

- 02 (Hai) thanh đà kiềng ngang bằng kim loại rỗng ruột có kích thước 45cm x 3m được cấu tạo bằng nhiều thanh kim loại có kích thước: 01 thanh 4cm x 8cm, dài 3m; 01 thanh 4cm x 4cm, dài 3m; thanh giằng đứng 4cm x 4cm, dài 30cm, có 5

đoạn; thanh giằng chéo 2cm x 4cm, dài 60cm, có 5 đoạn (đã qua sử dụng), tại thời điểm ngày 07/11/2023 có giá trị 60.000 đồng/thanh, **02 thanh là 120.000 đồng.**

- 02 (Hai) thanh đà kiềng dọc bằng kim loại rỗng ruột có kích thước 45cm x 6.9m, 01 thanh đà có kết cấu gồm 2 thanh: 01 thanh kích thước 4cm x 8cm, dài 6,9m; 01 thanh 4cm x 4cm, dài 6,9m; thanh giằng đứng 3cm x 3cm, dài 30cm, có 9 đoạn; thanh giằng chéo 2cm x 4cm, dài 60cm, có 10 đoạn (Đã qua sử dụng), tại thời điểm ngày 07/11/2023 có giá trị 140.000 đồng/thanh, **02 thanh là 280.000 đồng.**

*** *Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 464/2024/KLGD ngày 05/11/2024*** của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam bộ kết luận đối với đối tượng giám định là Tăng Khánh D như sau:

Căn cứ Tiêu chuẩn chẩn đoán của Tổ chức Y tế Thế giới về các rối loạn tâm thần và hành vi hiện hành (ICD-10);

Căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy trình giám định pháp y tâm thần và biểu mẫu sử dụng trong giám định pháp y tâm thần, các Giám định viên tham gia giám định xác định đối tượng giám định:

- Họ và tên: **Tăng Khánh D.**

- Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 07/11/2023 và thời điểm hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và các chất tác động tâm thần khác (F19.71 – ICD10).

b) Kết luận về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi:

Căn cứ Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của đối tượng giám định trong từng thời điểm, đặc biệt tại thời điểm xảy ra vụ việc, các Giám định viên tham gia giám định thảo luận và xác định đối tượng giám định có tình trạng nhận thức, điều khiển hành vi sau đây:

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 07/11/2023 và thời điểm hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

*** *Tại Công văn số: 357/PYT-TTNB***, ngày 14/10/2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần Tây Nam Bộ-Bộ Y tế về việc giải thích kết luận pháp y tâm thần đối với Tăng Khánh D, như sau: Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 07/11/2023 và thời điểm hiện tại: Đang sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

*** *Xử lý vật chứng:*** Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại các tài sản đã bị chiếm đoạt, gồm:

- 04 cánh cửa cổng bằng kim loại (sắt) rỗng ruột có kích thước bằng nhau; kích thước ngang 1,5m, cao 2,4m; đặc điểm mỗi cánh được cấu tạo gồm: 4 thanh

ngang 4cm x 8cm, dài 1,5m; 02 thanh đứng 4cm x 8cm, cao 2,4m; 14 thanh đứng 2cm x 4cm, cao 2,4m; kim loại màu xám, đã qua sử dụng.

- 02 thanh đà dọc hình trụ vuông bằng kim loại (sắt) rỗng ruột có kích thước bằng nhau; đặc điểm mỗi thanh đã là 30cm x 6,9m; mỗi cây đã có 4 thanh sắt bằng nhau, lắp ráp có kích cỡ 3cm x 3cm dài 6,9m; thanh trời ngang 3cm x 3cm dài 24cm có 36 đoạn; thanh giằng chéo 1cm x 2cm, dài 60cm có 16 đoạn (đã qua sử dụng).

- 04 (Bốn) cột hình trụ vuông bằng kim loại (sắt) rỗng ruột có kích thước bằng nhau là 30cm x 3,1m, kích thước kim loại được lắp ráp: 01 cột có 4 thanh kim loại 3cm x 3cm, dài 3,1m; thanh giằng ngang 3cm x 3cm, dài 24cm có 24 đoạn; thanh giằng chéo 1cm x 2cm, dài 60cm, có 10 đoạn (đã qua sử dụng).

- 02 (Hai) thanh đà kiềng ngang bằng kim loại rỗng ruột có kích thước 45cm x 3m được cấu tạo bằng nhiều thanh kim loại có kích thước: 01 thanh 4cm x 8cm, dài 3m; 01 thanh 4cm x 4cm, dài 3m; thanh giằng đứng 4cm x 4cm, dài 30cm, có 5 đoạn; thanh giằng chéo 2cm x 4cm, dài 60cm, có 5 đoạn (Đã qua sử dụng).

- 02 (Hai) thanh đà kiềng dọc bằng kim loại rỗng ruột có kích thước 45cm x 6.9m, 01 thanh đà có kết cấu gồm 2 thanh: 01 thanh kích thước 4cm x 8cm, dài 6,9m; 01 thanh 4cm x 4cm, dài 6,9m; thanh giằng đứng 3cm x 3cm, dài 30cm, có 9 đoạn; thanh giằng chéo 2cm x 4cm, dài 60cm, có 10 đoạn (Đã qua sử dụng).

Trả lại cho anh Dương Hồng Khanh: 01 xe ô tô đầu kéo, máy Honda, số máy: 162 NK-2/1G00 5610*, 175cm³ đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên được xử lý theo các Quyết định xử lý vật chứng số 124, ngày 06/12/2023 và 274, ngày 23/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp R.

*** Về phần dân sự:**

Bị hại Nguyễn Văn Pháo đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Tăng Khánh D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội quay về làm ăn lương thiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp R đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tăng Khánh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên phạt cho bị cáo Tăng Khánh D mức án từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng, tài liệu đồ vật:**

+ Trả lại cho bị hại các tài sản đã bị chiếm đoạt, gồm:

- 04 cánh cửa cổng bằng kim loại (sắt) rỗng ruột có kích thước bằng nhau; kích thước ngang 1,5m, cao 2,4m; đặc điểm mỗi cánh được cấu tạo gồm: 4 thanh ngang 4cm x 8cm, dài 1,5m; 02 thanh đứng 4cm x 8cm, cao 2,4m; 14 thanh đứng 2cm x 4cm, cao 2,4m; kim loại màu xám, đã qua sử dụng.

- 02 thanh đà dọc hình trụ vuông bằng kim loại (sắt) rỗng ruột có kích thước bằng nhau; đặc điểm mỗi thanh đà là 30cm x 6,9m; mỗi cây đà có 4 thanh sắt bằng nhau, lắp ráp có kích cỡ 3cm x 3cm dài 6,9m; thanh trở ngang 3cm x 3cm dài 24cm có 36 đoạn; thanh giằng chéo 1cm x 2cm, dài 60cm có 16 đoạn (đã qua sử dụng).

- 04 (Bốn) cột hình trụ vuông bằng kim loại (sắt) rỗng ruột có kích thước bằng nhau là 30cm x 3,1m, kích thước kim loại được lắp ráp: 01 cột có 4 thanh kim loại 3cm x 3cm, dài 3,1m; thanh giằng ngang 3cm x 3cm, dài 24cm có 24 đoạn; thanh giằng chéo 1cm x 2cm, dài 60cm, có 10 đoạn (đã qua sử dụng).

- 02 (Hai) thanh đà kiềng ngang bằng kim loại rỗng ruột có kích thước 45cm x 3m được cấu tạo bằng nhiều thanh kim loại có kích thước: 01 thanh 4cm x 8cm, dài 3m; 01 thanh 4cm x 4cm, dài 3m; thanh giằng đứng 4cm x 4cm, dài 30cm, có 5 đoạn; thanh giằng chéo 2cm x 4cm, dài 60cm, có 5 đoạn (Đã qua sử dụng).

- 02 (Hai) thanh đà kiềng dọc bằng kim loại rỗng ruột có kích thước 45cm x 6.9m, 01 thanh đà có kết cấu gồm 2 thanh: 01 thanh kích thước 4cm x 8cm, dài 6,9m; 01 thanh 4cm x 4cm, dài 6,9m; thanh giằng đứng 3cm x 3cm, dài 30cm, có 9 đoạn; thanh giằng chéo 2cm x 4cm, dài 60cm, có 10 đoạn (Đã qua sử dụng).

+ Trả lại cho anh Dương Hồng Khanh: 01 xe ô tô đầu kéo, máy Honda, số máy: 162 NK-2/1G00 5610*, 175cm³ đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên được xử lý theo các Quyết định xử lý vật chứng số 124, ngày 06/12/2023 và 274, ngày 23/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp R.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận

điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 07/11/2023, tại căn nhà không số thuộc hẻm 81, đường Trương Định, phường An Bình, Tp R bị cáo Tăng Khánh D và Nguyễn Minh Kiệt đã lấy trộm của anh Nguyễn Văn Pháo 04 cánh cửa công và các bộ phận nhà tiền chế, gồm: 02 thanh đà dọc; 04 cột hình trụ vuông; 02 thanh đà kèo ngang; 02 thanh đà kèo dọc tất cả đều bằng kim loại (sắt). Qua định giá, có tổng giá trị là 3.702.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo Tăng Khánh D đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp R đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng vẫn ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lén lút trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại và làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng của quần chúng nhân dân. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần có hình phạt, phù hợp, tương xứng để răn đe đối với bị cáo, **đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục, cải tạo bị cáo trở nên một công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.**

[4] Về nhân thân các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Vào ngày 17/12/2010 bị TAND Tp R xử phạt 2 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, ngày 28/10/2012 chấp hành xong hình phạt chưa xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo D đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS năm 2015 khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo D không có nghề nghiệp. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy Cơ quan điều tra Tp R đã trao trả những tài sản nói trên cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 124/QĐ-ĐTTH ngày 06 tháng 12 năm 2023 và số 274/QĐ-ĐTTH ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp R là đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Tại giai đoạn điều tra bị hại ông Nguyễn Văn Pháo đã nhận tài sản không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

** Căn cứ vào;*

- Khoản 1 Điều 173, điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2014 ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Bị cáo **Tăng Khánh D** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

* Xử phạt: Bị cáo **Tăng Khánh D** – **01 (Một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2024

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Tăng Khánh D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 25/12/2024). Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Tp R
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Tp R.
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang.
- Bị cáo
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**